TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T NGUYÊN** **TỈNH T NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 519/2021/HS-ST
Ngày: 30/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T NGUYÊN, TỈNH T NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hữu Hạnh

Bà Trần Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hoài – Thư ký TAND thành phố T Nguyên, tỉnh T Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T Nguyên, tỉnh T Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố T Nguyên, tỉnh T Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 485/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 535/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Minh Th,** sinh năm 1982 tại tỉnh T Nguyên; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ 4, phường G, TP T Nguyên, tỉnh T Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Công Th (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1960; Vợ: Bùi Thị Ánh Tuyết, sinh năm 1985; có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: 02

+ Bản án số 43/2008/HSST ngày 24/3/2008, Tòa án nhân dân thành phố T Nguyên xử phạt 09 tháng tù, trừ đi 02 tháng 15 ngày đã bị tạm giam, còn 06 tháng 15 ngày tù cho hưởng án treo, 13 tháng thử thách về tội "Hủy hoại tài sản".

+ Ngày 03/12/2012, Công an phường G, thành phố T Nguyên quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi "Trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác".

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Xuân H,** sinh năm 1990 tại tỉnh T Nguyên; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ 4, phường G, TP T Nguyên, tỉnh T Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Xuân Tr (đã chết); Con bà: Tạ Thị Th (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/5/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Hoàng Minh S,** sinh năm 1995 tại tỉnh T Nguyên; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Xóm K, xã TĐ, TP T Nguyên, tỉnh T Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Thế V (đã chết); Con bà: Trịnh Thị S (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.;

Nhân thân: Bản án số 320/2017/HSST ngày 31/8/2017, Tòa án nhân dân thành phố T Nguyên xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong án phạt tù ngày 12/4/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/5/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại:

+ Chị Vũ Thị Diệp H, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Tổ 7, phường Đồng Quang, TP T Nguyên, tỉnh T Nguyên.

+ Anh Ngô Quang Tr; Nơi cư trú: Xóm An Thịnh 2, xã Đồng Thịnh, huyện Định Hóa, tỉnh T Nguyên.

+ Anh Vũ M H, sinh ngày 19/12/2003; Nơi cư trú: Xóm 6, xã Vạn Thọ, huyện Đại Từ, tỉnh T Nguyên. Người đại diện hợp pháp của anh H: Ông Vũ H Quân, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Xóm 6, xã Vạn Thọ, huyện Đại Từ, tỉnh T Nguyên.

+ Anh Phùng Quang Tr, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Tổ 15, phường Hoàng Văn Thụ, TP T Nguyên, tỉnh T Nguyên.

+ Anh Tô Xuân Đ, sinh năm 1975; Nơi cư trú: Tổ 8, phường Đồng Quang, TP T Nguyên, tỉnh T Nguyên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Xóm Mỹ Hòa, xã Cây Thị, huyện Đồng Hỷ, tỉnh T Nguyên.

+ Bà Lê Thị Q, sinh năm 1973; Nơi cư trú: Tổ 4, phường G, TP T Nguyên, tỉnh T Nguyên.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Tổ 1, phường Cam Giá, TP T Nguyên, tỉnh T Nguyên.

+ Anh Cù Văn M, sinh năm 1984; Nơi cư trú; Tổ 8, phường Tích Lương, TP T Nguyên, tỉnh T Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 05/5/2021, Nguyễn Xuân H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu bạc, không nhớ biển kiểm soát (xe do Th mượn của một người tên là H không rõ nhân thân, lai lịch) chở Nguyễn Minh Th đến khu vực đường Phan Đình Phùng, thành phố T Nguyên để xem có nhà nào sơ hở thì vào trộm cắp tài sản. Khi đi đến đoạn đối diện cửa hàng bán xe ô tô Mazda thì Th nhìn thấy nhà chị Vũ Thị Diệp H, sinh năm 1984, trú tại: Tổ 07, phường Đồng Quang, thành phố T Nguyên có cửa bằng kính trong suốt và

bên trong nhà vẫn bật điện. Lúc này, Th bảo H dừng xe lại rồi Th một mình đi bộ đến ngôi nhà trên, còn H điều khiển xe quay ngược lại ngã tư san nền để đứng chờ Th. Khi Th đi đến cửa nhà nhìn vào bên trong nhà thì thấy 02 chiếc điện thoại di động để ở ghế sô pha cạnh đầu chị H đang ngủ. Th dùng tay mở cửa rồi đi vào bên trong nhà vòng ra phía sau đầu chị H lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy Note 9, vỏ màu vàng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus, vỏ màu đen, loại 256 Gb. Sau khi lấy được hai chiếc điện thoại trên Th cất mỗi chiếc vào một túi quần phía trước đang mặc trên người rồi đi ra ngoài cửa. H thấy Th ra cửa thì điều khiển xe đến chở Th về nhà H ngủ. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày thì H thuê xe taxi hãng Bình An (không rõ biển kiểm soát) chở H mang hai chiếc điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại "M Huyền" tại tổ 08, phường Tích Lương, thành phố T Nguyên bán cho anh Cù Văn M, sinh năm 1984, trú tại: Tổ 08, phường Tích Lương, thành phố T Nguyên được tổng số tiền là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền trên H trả tiền taxi hết 200.000 đồng, còn lại Th và H mua ma túy cùng nhau sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus, vỏ màu đen, loại 256 Gb và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy Note 9, vỏ màu vàng, bị vỡ nứt màn hình(hiện đều không thu hồi được).

Tại Bản kết luận số 153 ngày 20/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T Nguyên kết luận: Giá trị của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus, vỏ màu đen,loại 256 Gb là 4.500.000 đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng); giá trị của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy Note 9, vỏ màu vàng là 4.000.000 đ (Bốn triệu đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 05 giờ 00 phút, ngày 09/5/2021 Th một mình điều khiển xe đạp, loại xe thể thao màu trắng, xanh, đen của H đến quán lẩu "Đồng quê" thuộc tổ 17, phường Phan Đình Phùng, thành phố T Nguyên để trộm cắp tài sản. Khi đến nơi Th thấy cửa quán mở, Th dựng xe đạp ở ngoài đường trước cửa quán rồi đi bộ vào trong phòng ngủ của quán thì thấy có anh Ngô Quang Tr, sinh năm 2003, trú tại: Xóm An Thịnh 2, xã Đồng Thịnh, huyện Định Hóa, tỉnh T Nguyên và anh Vũ M H, sinh năm 2003, trú tại: Xóm 6, xã Vạn Thọ, huyện Đại Từ, tỉnh T Nguyên đang ngủ và có hai chiếc điện thoại di động, trong đó 01 điện thoại nhãn hiệu iPhone 6 Plus, loại 64GB, màu bạc là tài sản của Tr và 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart Joy 3, màu tím san hô, loại (3Gb+32GB), có ốp bằng nhựa trong suốt là tài sản của anh H. Th lấy hai chiếc điện thoại trên rồi về nhà H và đưa cho H. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, H thuê xe taxi hãng Bình An (không rõ biển kiểm soát) và mang chiếc điện thoại iPhone 6 Plus, màu bạc đến bán cho anh Cù Văn M được số tiền 800.000 đ (Tám trăm nghìn đồng), H trả tiền taxi hết 100.000 đồng, số tiền còn lại H mua ma túy và thẻ game cùng Th sử dụng hết. Đến khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 10/5/2021 H mang chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy 3 đến cửa hàng mua bán điện thoại "T Sơn" ở tổ 01, phường Cam Giá, thành phố T Nguyên bán cho anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970, trú tại: Tổ 01, phường Cam Giá, thành phố T Nguyên được số tiền

1.000.000đ (Một triệu đồng), H trả tiền taxi hết 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), số còn lại Th và H mua ma túy cùng nhau sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Vsmart Joy 3, màu tím san hô, loại (3Gb+32GB), số IMEI 351726117553508 có ốp bằng nhựa màu trong suốt, đã qua sử dụng và 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 Plus, loại 64GB, màu bạc, đã qua sử dụng (hiện đều không thu hồi được).

Tại Bản kết luận số 244 ngày 05/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T Nguyên kết luận: Giá trị của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy 3, màu tím san hô là 1.805.000 đồng (Một triệu tám trăm linh năm nghìn đồng); giá trị của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 Plus, loại 64Gb, màu bạc là 2.200.000 đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Vụ thứ ba: Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 13/5/2021 Th một mình điều khiển xe đạp loại xe thể thao màu trắng, xanh, đen của H đến khu vực tổ 15, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố T Nguyên. Khi đến trước cửa nhà anh Phùng Quang Tr, sinh năm 2000 có địa chỉ như trên, Th thấy anh Tr đang nằm ngủ ở ghế và có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X, màu trắng, loại 256GB, kính mặt trước và sau bị nứt, vỡ có ốp bằng nhựa màu đen là tài sản của anh Tr để trên mặt bàn uống nước. Th mở cửa đi vào lấy chiếc điện thoại trên rồi đi về nhà H. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày H thuê xe taxi hãng Bình An (không rõ biển kiểm soát) chở H mang chiếc điện thoại trên đến bán cho anh Cù Văn M được 2.000.000đ (Hai triệu đồng), H trả tiền thuê taxi hết 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), số tiền còn lại Th và H mua ma túy cùng nhau sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng của vụ án gồm:01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X, màu trắng, loại 256GB, kính màn hình và kính mặt sau bị vỡ, nứt, có ốp bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng (hiện không thu hồi được).

Tại Bản kết luận số 242 ngày 03/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T Nguyên kết luận: Giá trị chiếc điện thoại trên là 3.503.000 đồng (Ba triệu năm trăm linh ba nghìn đồng).

Vụ thứ tư: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 14/5/2021, Thiệp, S và Hiếu cùng nhau sử dụng ma túy tại nhà Hiếu, trong quá trình sử dụng, Thiệp và S rủ nhau đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, S có việc đi về nhà tại xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, do đã hẹn với nhau từ trước, S đi đến trước cổng trường THPT Ngô Quyền thuộc phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên đợi, còn Thiệp sử dụng xe đạp của Hiếu đi đến rồi chở S đi trộm cắp tài sản. Th và S đi đến khu vực ngã ba Bắc Nam rồi đi theo đường Thống Nhất về hướng phường Tân Lập, khi đi cách ngã ba Bắc Nam khoảng 200m, Th và Sđi vào căn nhà đang phá dỡ và ngồi tại đây chờ đến khoảng 02 giờ ngày 15/5/2021 thì để xe lại đây và đi bộ đến đường Thống Nhất đoạn thuộc tổ 8, phường Đồng Quang, thành phố T Nguyên. Th và S thấy một nhà đang xây dựng và bên cạnh là nhà anh Tô Xuân Đức, sinh năm 1975, trên tầng 2 có ô thoáng không có cửa nên cả hai đi lên tầng 2 của căn nhà đang xây dựng. S đứng cảnh giới ở ngoài còn Thiệp một mình trèo sang nhà anh Đ lấy trộm được 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu hồng xanh, đã qua sử dụng để ở cuối giường tại phòng ngủ tầng hai và 01 chiếc máy tính nhãn hiệu

Asus, màu đen, đã qua sử dụng tại phòng Spa tầng một. Sau đó, Thiệp trèo sang tầng hai nhà đang xây dựng đưa cho S cầm chiếc máy tính xách tay, còn chiếc điện thoại di động Thiệp cất vào túi quần bên phải rồi S đi taxi còn Th quay lại căn nhà đang phá dỡ để lấy xe đạp rồi cùng đi về nhà Hiếu. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, Hiếu và S thuê xe taxi hãng Bình An (không rõ biển kiểm soát) mang chiếc máy tính xách tay trên đến cửa hàng máy tính "Minh Huấn" thuộc xóm Sơn Tiến, xã Quyết Thắng, thành phố Thái Nguyên để bán cho anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987, trú tại: Xóm Mỹ Hòa, xã Cây Thị, huyện Đồng Hỷ, tỉnh T Nguyên được số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Hiếu đưa cho S 200.000 đồng để trả tiền taxi, còn lại mang về đưa cho Thiệp, Thiệp đã chia cho S số tiền 200.000 đồng, số tiền còn lại Th đưa cho H mua thẻ game cùng Th sử dụng hết. Còn chiếc điện thoại di động Thiệp bán cho một người đàn ông không quen biết với giá 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) tại khu vực Bến xe khách Thái Nguyên, số tiền này Th và H mua ma túy cùng nhau sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng của vụ án gồm:01điện thoại nhãn hiệu Vivo V20, màu hồng vàng, màn hình 6,44 inch, ram 8GB, bộ nhớ trong 128GB, đã qua sử dụng (hiện không thu hồi được); 01máy tính xách tay nhãn hiệu Asus X410, màu đen, ram 2GB, màn hình 14 inch, ổ SDD 240Gb, đã qua sử dụng (hiện đã thu hồi được và trả lại cho người bị hại).

Tại Bản kết luận số 175 ngày 08/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố T Nguyên, kết luận: Giá trị của chiếc điện thoại di động trên là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng); giá trị của chiếc máy tính xách tay là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

Ngày 20/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T Nguyên đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Nguyễn Minh Th và Nguyễn Xuân H cùng trú tại tổ 4, phường G, thành phố T Nguyên. Kết quả: Phát hiện, thu giữ tại chỗ ở của Nguyễn Xuân H 01 áo phông cộc tay màu trắng, sườn áo bên trái có chữ HERMOD, đã qua sử dụng; 01 áo sơ mi dài tay có kẻ caro màu xanh trắng; 01 áo khoác màu xanh, đã qua sử dụng; 01 quần đùi vải màu đen, đã qua sử dụng.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Nguyễn Xuân H 01 xe đạp, loại xe thể thao, màu sơn trắng, xanh, đen, trên xe ghi chữ Forever FM 101 super sport World bike; tạm giữ của Nguyễn Minh Th 01 quần dài, loại quần bò màu đen; tạm giữ của Hoàng Minh S 01 áo sơ mi dài tay màu xám hồng, trên cổ áo có chữ Burberry, đều đã qua sử dụng.

Vật chứng của vụ án: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus, vỏ màu đen, loại 256 Gb; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy Note 9, vỏ màu vàng, bị vỡ nứt màn hình; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Vsmart Joy 3, màu tím san hô, loại (3Gb+32GB), số IMEI 351726117553508 có ốp bằng nhựa màu trong suốt, đã qua sử dụng; 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus, loại 64GB, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu I phone X, màu trắng, loại 256GB, kính màn hình và kính mặt sau bị vỡ, nứt, có ốp bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Vivo V20, màu hồng vàng, màn hình 6,44 inch, ram 8GB, bộ nhớ trong 128GB, đã qua sử dụng. Hiện đều không thu hồi được.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã trả lại: 01(Một) máy tính xách tay nhãn hiệu Asus X410, màu đen, ram 2GB, màn hình 14 inch, ổ SDD 240Gb cho anh Tô Xuân Đ là chủ sở hữu quản lý và sử dụng.

01 xe đạp, loại xe thể thao, màu sơn trắng, xanh, đen, trên xe ghi chữ Forever FM 101 super sport World bike; 01 áo phông cộc tay màu trắng, sườn áo bên trái có chữ HERMOD; 01 áo sơ mi dài tay có kẻ caro màu xanh trắng; 01 áo khoác màu xanh; 01 quần đùi vải màu đen; 01 quần dài, loại quần bò màu đen; 01 áo sơ mi dài tay màu xám hồng, trên cổ áo có chữ Burberry, đều đã qua sử dụng. Hiện đang được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T Nguyên chờ xử lý.

Phần dân sự:

+ Chị Vũ Thị Diệp H yêu cầu bồi thường tổng số tiền 8.500.000đ (Tám triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Anh Ngô Quang Tr yêu cầu bồi thường số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Anh Vũ M H yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

+ Anh Phùng Quang Tr yêu cầu bồi thường số tiền 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Anh Tô Xuân Đ yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Hiện Nguyễn Minh Th, Nguyễn Xuân H và Hoàng Minh S chưa bồi thường khoản nào cho những người bị hại nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 468/VKS-CT ngày 27/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T Nguyên, tỉnh T Nguyên đã truy tố Nguyễn Minh Th, Nguyễn Xuân H và Hoàng Minh S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Th, H và S đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp nên khi thấy người dân sơ hở trong quản lý, bảo vệ tài sản đã rủ nhau trộm cắp tài sản. Các bị cáo thoả thuận sau trộm cắp được tài sản thì mang về cho H đi bán. Theo đó, Th và S là người trực tiếp lấy trộm tài sản, sau đó mang về nhà Nguyễn Xuân H để H mang đi bán lấy tiền mua ma túy cùng nhau sử dụng và tiêu xài cá nhân. Khi bán các tài sản trộm cắp được, H, S và Th không nói cho những người mua biết nguồn gốc là do phạm tội mà có.

Tại bản luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh Th, Nguyễn Xuân H và Hoàng Minh S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị áp dụng: + khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th từ 18-24 tháng tù;

+Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H từ 12-18 tháng tù;

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58;

Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Hoàng Minh S từ 09 - 12 tháng tù;

Về trách nhiệm dân sự: Buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho các bị hại theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe đạp, loại xe thể thao, màu sơn trắng, xanh, đen, trên xe ghi chữ Forever FM 101 super sport World bike; Tịch thu tiêu hủy: 01 áo phông cộc tay màu trắng, sườn áo bên trái có chữ HERMOD; 01 áo sơ mi dài tay có kẻ caro màu xanh trắng; 01 áo khoác màu xanh; 01 quần đùi vải màu đen; 01 quần dài, loại quần bò màu đen; 01 áo sơ mi dài tay màu xám hồng, trên cổ áo có chữ Burberry, đều đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Các Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa; thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan.

Các Bị cáo nói lời sau cùng ăn năn hối hận vì hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo...

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Cơ quan điều tra Công an thành phố T Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố T Nguyên; Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Xét về hành vi của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, với lời khai của các bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong quá trình điều tra, truy tố. Từ đó có cơ sở xác định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 05/5/2021 đến ngày 15/5/2021 các bị cáo Nguyễn Minh Th, Nguyễn Xuân H và Hoàng Minh S đã đột nhập vào 04 nhà dân trên địa bàn thành phố T Nguyên, để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Trong đó có 3 vụ trộm cắp tài sản là do Nguyễn Minh Th và Nguyễn Xuân H thực hiện, và 01 vụ do cả 3 bị cáo cùng thực hiện. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 05/5/2021 tại tổ 07, phường Đồng Quang, thành phố T Nguyên, Nguyễn Minh Th đã trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus, vỏ màu đen, loại 256 Gb và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy Note 9, vỏ màu vàng, bị vỡ nứt màn hình của chị Vũ Thị Diệp H trị giá 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng). Th mang về cho Nguyễn Xuân H bán 02 chiếc điện thoại trên cho anh Cù Văn M được

2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Số tiền trên Th và H mua ma túy, mua thẻ game cùng nhau sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 09/5/2021, tại tổ 17, phường Phan Đình Phùng, thành phố T Nguyên, Nguyễn Minh Th đã trộm cắp 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart Joy 3, màu tím san hô, loại (3Gb+32GB) của anh Vũ M H trị giá 1.805.000đ (Một triệu tám trăm linh năm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus, loại 64GB, màu bạc của anh Ngô Quang Tr trị giá 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Sau đó, Nguyễn Xuân H mang chiếc điện thoại di động iPhone 6 plus bán cho anh Cù Văn M được 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) và chiếc điện thoại di động Vsmart Joy 3 bán cho anh Nguyễn Văn T được 1.000.000đ (Một triệu đồng). Số tiền trênTh và H mua ma túy cùng nhau sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ ba: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 13/5/2021, tại tổ 15, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố T Nguyên, Nguyễn Minh Th đã trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone X, màu trắng, loại 256GB, kính màn hình và kính mặt sau bị vỡ, nứt, có ốp bằng nhựa màu đen của anh Phùng Quang Tr trị giá 3.503.000 đồng (Ba triệu năm trăm linh ba nghìn đồng). Sau đó, Nguyễn Xuân H bán cho anh Cù Văn M được 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Số tiền trên Th và H mua ma túy cùng nhau sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ tư: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 15/5/2021, tại tổ 8, phường Đồng Quang, thành phố T Nguyên, Nguyễn Minh Th cùng Hoàng Minh S đã trộm cắp của anh Tô Xuân Đ 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo V20, màu hồng vàng, màn hình 6,44 inch, ram 8GB, bộ nhớ trong 128GB trị giá 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) và 01máy tính xách tay nhãn hiệu Asus X410, màu đen, ram 2GB, màn hình 14 inch, ổ SDD 240Gb trị giá 1.000.000đ (Một triệu đồng). Sau đó, H và S bán chiếc máy tính xách tay cho anh Nguyễn Văn H được 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) còn Th bán chiếc điện thoại cho một người đàn ông không quen biết được 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Thiệp chia cho S số tiền 200.000 đồng, số tiền còn lại Th và H mua ma túy cùng nhau sử dụng và tiêu xài cá nhân hết.

Các bị cáo đều đã trưởng thành, có đầy đủ năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Với mục đích kiếm tiền để mua ma túy sử dụng và phục vụ các nhu cầu tiêu sài cá nhân; các bị cáo Th, H, S đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác mang bán lấy tiền tiêu sài. Trong vụ án này, Nguyễn Minh Th và Nguyễn Xuân H đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản là 21.008.000đ (Hai mươi mốt triệu không trăm linh tám nghìn đồng). Hoàng Minh S tham gia đồng phạm với vai trò là người giúp sức cho Th thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản có tổng giá trị là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. *"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng……. thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến ba năm".*

Viện kiểm sát nhân dân thành phố T Nguyên, tỉnh T Nguyên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa pH, gây bức xúc bất bình cho các bị hại nói riêng và trong quần chúng nhân dân nói chung.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo H có hành vi phạm tội nhiều lần cùng bị truy cứu trách nhiệm hình sự trong vụ án này do đó Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là không phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Minh Th và Nguyễn Xuân H phạm tội nhiều lần nên pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội hai lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Hoàng Minh S không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Trong vụ án này Th là người trực tiếp lấy trộm tài sản sau đó mang về cho H đi bán số tài sản đã trộm cắp được. Th là người có vai trò chính trực tiếp trộm cắp tài sản trong tất cả các lần. H là đồng phạm giúp sức tích cực, mang tài sản đi bán lấy tiền mua ma túy, thẻ game cùng nhau sử dụng như đã hứa hẹn trước với Th, vừa tham gia giúp sức cho Th trong lần trộm cắp 02 điện thoại của chị Vũ Thị Diệp H; Hoàng Minh S có vai trò giúp sức cho Th trong một vụ trộm tài sản của anh Tô Xuân Đ.

[5] Xét nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Tại địa pH các bị cáo đều nghiện ma túy đá, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nhưng không chịu lao động chân chính và kiếm tiền bằng hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền sài. Bị cáo Nguyễn Xuân H có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Riêng Nguyễn Minh Th và Hoàng Minh S đều đã từng bị xét xử, giáo dục về tội Trộm cắp tài sản, nhưng các bị cáo không biết hối lỗi sửa sai, vẫn liên tục có hành vi trộm cắp tài sản của người khác, thể hiện T độ coi thường pháp luật của các bị cáo.

[6] Về hình phạt: Sau khi xét hành vi, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần có có mức án nghiêm khắc để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, ngăn ngừa tội phạm và đảm bảo an ninh trật tự xã hội.

Xét thấy mức hình phạt tù đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T Nguyên đề nghị áp dụng đối với 3 bị cáo là phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo.

Theo Điều 173 các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên kết quả xác minh tại địa pH cho thấy các Bị cáo đều nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản. Do đó xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

+ Chị Vũ Thị Diệp H yêu cầu bồi thường tổng số tiền 8.500.000 đồng.

+ Anh Ngô Quang Tr yêu cầu bồi thường số tiền 2.500.000 đồng.

+ Anh Phùng Quang Tr yêu cầu bồi thường số tiền 3.503.000 đồng.

+ Anh Tô Xuân Đ yêu cầu bồi thường theo quy định của pháp luật.

+ Anh Vũ M H trong quá trình điều tra có yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 đồng. Tuy nhiên trước phiên toà anh H có đơn không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Xét thấy yêu cầu bồi thường của bị hại là có cơ sở, do vậy cần buộc các bị cáo bồi thường cho bị hại giá trị tài sản theo kết luận định giá của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự là phù hợp. Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, cùng nhau hưởng lợi do đó có nghĩa vụ liên đới bồi thường giá trị tài sản đã trộm cắp cho các bị hại.

Bị cáo Th và bị cáo H có trách nhiệm liên đới bồi thường cho các bị hại gồm: Bồi thường số tiền 8.500.000 đồng cho chị Vũ Thị Diệp H, bồi thường số tiền 3.503.000 đồng cho anh Phùng Quang Tr; bồi thường số tiền 2.200.000 đồng cho anh Ngô Quang Tr; Cả 3 bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường số tiền 4.000.000 đồng cho anh Tô Xuân Đ.

Anh Nguyễn Văn H là người mua chiếc máy tính xách tay hiệu Asus X410 do H và S bán với giá 1.200.000 đồng. Chiếc máy tính trên anh H đã tự nguyện giao nộp trong quá trình điều tra và Cơ quan CSĐT Công an thành phố T Nguyên đã trả lại cho anh Đ. Anh H không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng của vụ án:

01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 Plus, vỏ màu đen, loại 256 Gb; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy Note 9, vỏ màu vàng, bị vỡ nứt màn hình; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Vsmart Joy 3, màu tím san hô, loại (3Gb+32GB), số IMEI 351726117553508 có ốp bằng nhựa màu trong suốt, đã qua sử dụng; 01(Một) điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 6 plus, loại 64GB, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu I phone X, màu trắng, loại 256GB, kính màn hình và kính mặt sau bị vỡ, nứt, có ốp bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Vivo V20, màu hồng vàng, màn hình 6,44 inch, ram 8GB, bộ nhớ trong 128GB, đã qua sử dụng. Hiện đều không thu hồi được nên không đặt ra xem xét xử lý.

01 xe đạp, loại xe thể thao, màu sơn trắng, xanh, đen, trên xe ghi chữ Forever FM 101 super sport World bike tạm giữ của bị cáo Nguyễn Xuân H là tài sản H mượn của bà Lê Thị Q (cô ruột bị cáo). Tại phiên toà, bà Lê Thị Q nhất trí xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Các bị cáo sử dụng chiếc xe đạp nói trên làm pH tiện dùng vào việc phạm tội do đó cần tịch thu nộp vào Ngân sách Nhà nước. Bà Q không yêu cầu các bị cáo bồi thường do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

01 áo phông cộc tay màu trắng, sườn áo bên trái có chữ HERMOD; 01 áo sơ mi dài tay có kẻ caro màu xanh trắng; 01 áo khoác màu xanh; 01 quần đùi vải màu đen; 01 quần dài, loại quần bò màu đen; 01 áo sơ mi dài tay màu xám hồng, trên cổ áo có chữ Burberry, đều đã qua sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

01(Một) mát tính xách tay nhãn hiệu Asus X410, màu đen, ram 2GB, màn hình 14 inch, ổ SDD 240Gb Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã trả lại cho anh Tô Xuân Đ là chủ sở hữu quản lý và sử dụng là đúng quy định của pháp luật do đó không đặt ra xem xét.

[9] Các Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm sung nộp Ngân sách Nhà nước; các bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này Cù Văn M, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn T là những người mua các tài sản do các bị cáo mang đến bán. Quá trình điều tra xác định: Khi bán tài sản các bị cáo không nói nguồn gốc tài sản là do trộm cắp được mà có nên anh M, anh H và anh T không biết. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét xử lý.

Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu bạc, không rõ biển kiểm soát, quá trình điều tra Th khai là xe mượn của H và không nói rõ mục đích để đi trộm tài sản. Th và H chỉ biết tên, không có thông tin gì khác của H nên chưa xác định được nhân thân lai lịch của H. Vì vậy không có căn cứ để xử lý đối với H và chiếc xe mô tô trên.

Sau khi bán tài sản trộm cắp bị cáo H khai mua ma tuý của một người tên Thu không rõ lai lịch do đó không có cơ sở để điều tra làm rõ để làm căn cứ xử lý đối với người này.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 (đối với cả 3 bị cáo); điểm g khoản 1 Điều 52 (đối với bị cáo Th và H); Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Các bị cáo Nguyễn Minh Th, Nguyễn Xuân H và Hoàng Minh S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

+ Xử phạt **Nguyễn Minh Th** 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2021.

+ Xử phạt **Nguyễn Xuân H** 21 (hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/5/2021.

+ Xử phạt **Hoàng Minh S** 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/5/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589 và Điều 357 Bộ luật dân sự.

+ Bị cáo Nguyễn Minh Th và bị cáo Nguyễn Xuân H có trách nhiệm liên đới bồi thường số tiền 8.500.000 đồng cho chị Vũ Thị Diệp H (mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường 4.250.000 đồng).

+ Bị cáo Nguyễn Minh Th và bị cáo Nguyễn Xuân H có trách nhiệm liên

đới bồi thường số tiền 3.503.000 đồng cho anh Phùng Quang Tr (mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường 1.751.500 đồng).

+ Bị cáo Nguyễn Minh Th và bị cáo Nguyễn Xuân H có trách nhiệm liên đới bồi thường số tiền 2.200.000 đồng cho anh Ngô Quang Tr số tiền (mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường 1.100.000 đồng).

+ Bị cáo Nguyễn Minh Th, Hoàng Minh S và Nguyễn Xuân H có trách nhiệm liên đới bồi thường số tiền 4.000.000 đồng cho anh Tô Xuân Đ (mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường 1.334.000 đồng).

Kể từ ngày người được quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, Tr hợp bên có nghĩa vụ thi hành án chậm trả tiền thì bên đó pH trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo Điều 468 Bộ luật dân sự.

Tr hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe đạp, loại xe thể thao, màu sơn trắng, xanh, đen, trên xe ghi chữ Forever FM 101 super sport World bike đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 áo phông cộc tay màu trắng, sườn áo bên trái có chữ HERMOD; 01 áo sơ mi dài tay có kẻ caro màu xanh trắng; 01 áo khoác màu xanh; 01 quần đùi vải màu đen; 01 quần dài, loại quần bò màu đen; 01 áo sơ mi dài tay màu xám hồng, trên cổ áo có chữ Burberry.

(Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 594 ngày 31/8/2021 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố T Nguyên và Công an thành phố T Nguyên).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Buộc Bị cáo Hoàng Minh S pH chịu 300.000 đồng, bị cáo Nguyễn Minh Th và bị cáo Nguyễn Xuân H, mỗi bị cáo pH chịu 422.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T Nguyên;
- VKSND TP T Nguyên
- VKSND tỉnh T Nguyên
- Công an TP T Nguyên
- CQ THAHS TP T Nguyên;
- CCTHADS TP T Nguyên;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu HS, Lưu VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Loan